

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 50 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch tài chính 5 năm địa phương giai đoạn 2021-2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm;

Căn cứ Nghị định 93/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý nợ chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Xét Báo cáo số 390/BC-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về kế hoạch tài chính 05 năm địa phương giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng; ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện huy động, phân phối, quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính ngân sách, đáp ứng yêu cầu và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; từng bước cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công, đảm bảo chính sách an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh; kiểm soát bội chi ngân sách nhà nước, nợ chính quyền địa phương.

Điều 2. Mục tiêu cụ thể

1. Phân đầu tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn cả giai đoạn 2021-2025 khoảng 108,4 nghìn tỷ đồng. Tăng thu nội địa bình quân khoảng 2-3%/năm. Tỷ trọng thu nội địa bình quân trên 80% tổng thu ngân sách nhà nước.

2. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách địa phương theo hướng tích cực. Tổng chi ngân sách địa phương cả giai đoạn 2021-2025 khoảng 89,12 nghìn tỷ đồng. Tỷ trọng chi đầu tư phát triển bình quân trên 35% tổng chi ngân sách địa phương, tỷ trọng chi thường xuyên dưới 55% tổng chi ngân sách địa phương; bố trí dự phòng ngân sách, chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính ở mức thích hợp để chủ động xử lý các vấn đề cấp bách về thiên tai, dịch bệnh...

Tổng chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 khoảng 44,9 nghìn tỷ đồng (trong đó chi đầu tư xây dựng cơ bản các dự án khoảng 44,1 nghìn tỷ đồng). Căn cứ tình hình thực tế, số bố trí chi đầu tư phát triển sẽ được HĐND xem xét, quyết định trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm.

3. Bảo đảm dư nợ vay chính quyền địa phương trong giới hạn cho phép theo quy định của pháp luật; ưu tiên chi trả lãi, phí và nợ gốc vay chính quyền địa phương khi đến hạn.

Điều 3. Kế hoạch vay, trả nợ 05 năm của chính quyền địa phương

Dự báo trong giai đoạn 2021-2025, khả năng huy động nguồn thu ngân sách địa phương từ thuế, phí (trừ thu từ đất và xổ số) đạt thấp, nguồn lực ngân sách để cân đối chi đầu tư gặp khó khăn, để đảm bảo an toàn tài khóa, an toàn nợ công dự kiến một số chỉ tiêu về nợ chính quyền địa phương như sau:

1. Trong giai đoạn 2021-2025, dự kiến mức vay bù đắp bội chi tối đa là 5.064,4 tỷ đồng (đã bao gồm 880 tỷ vay lại Chính phủ vay nước ngoài để đầu tư các dự án theo các hiệp định đã ký kết trong giai đoạn trước tiếp tục giải ngân trong giai đoạn này).

2. Dự kiến số trả nợ gốc trong kỳ là 227,2 tỷ đồng trả nợ vay lại Chính phủ vay nước ngoài để đầu tư dự án Phát triển bền vững và Cải thiện hạ tầng giao thông.

3. Đến cuối năm 2025, dự kiến dư nợ vay chính quyền địa phương là 5.627,2 tỷ đồng bằng 75% hạn mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương.

4. Hằng năm, ưu tiên dành nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách và các nguồn hợp pháp khác để trả nợ gốc đầy đủ, đúng hạn. Khi Chính phủ cho phép thành phố Đà Nẵng thực hiện cơ chế đặc thù được vay từ Quỹ dự trữ tài chính thành phố để chi đầu tư, trong trường hợp cần thiết Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố vay từ Quỹ dự trữ tài chính và sử dụng một phần nguồn cải cách tiền lương còn dư để bổ sung vốn đầu tư cho các công trình trọng điểm của thành phố. Chỉ vay từ các nguồn khác khi thực sự cần thiết, chứng minh được hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án sử dụng vốn vay và xác định được nguồn trả nợ cụ thể. Tùy theo mức độ ảnh hưởng của rủi ro đối với từng khoản nợ, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố quyết định phương án cơ cấu lại nợ chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật về quản lý nợ công.

Điều 4. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế đặc thù về tài chính - ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội để bảo đảm nguồn lực thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Căn cứ khả năng cân đối nguồn thực hiện tiền lương mới theo quy định của Chính phủ và thực hiện các chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền, UBND thành phố xem xét báo cáo HĐND thành phố quyết định sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách thành phố để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách thành phố theo quy định, lưu ý chỉ bố trí cho các dự án lớn trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành.

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả những chủ trương, biện pháp của trung ương về cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và thực hành triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó:

a) Tăng cường các biện pháp quản lý thu; chống thất thu, chống chuyển giá; quản lý chặt chẽ hoàn thuế, xử lý, thu hồi nợ đọng thuế; có giải pháp chỉ đạo, điều hành thu ngân sách phù hợp, phân đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước hàng năm; kịp thời đề xuất điều chỉnh kế hoạch tài chính 05 năm phù hợp với tình hình phục hồi kinh tế trong thời gian đến. Quản lý chặt chẽ và khai thác có kế hoạch và hiệu quả, bền vững nguồn lực tài chính từ đất đai để tập trung vốn đầu tư cho những dự án cấp bách, trọng điểm, có tính kết nối, lan tỏa cao, đảm bảo thủ tục đầu tư.

b) Tiếp tục thực hiện các chủ trương của trung ương về cơ cấu lại đầu tư công. Tăng cường quản lý, đẩy nhanh tiến độ giải ngân và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, khắc phục tình trạng phân bổ vốn đầu tư công dàn trải, kéo dài, giảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Tổ chức điều hành chi thường xuyên theo dự toán được giao. Không ban hành các chính sách, chế độ, các chương trình, đề án khi chưa cân đối được nguồn; kiểm soát chặt chẽ việc bổ sung ngoài dự toán, chi chuyển nguồn. Giao cho đơn vị dự toán tự chủ cân đối, sắp xếp trong dự toán được giao để chi cho các nhiệm vụ phát sinh theo thứ tự ưu tiên; triệt để tiết kiệm ngay từ khâu phân bổ dự toán và cả trong quá trình thực hiện. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc sử dụng ngân sách nhà nước đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định.

d) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính ngân sách, đầu tư công. Thực hiện công khai, minh bạch ngân sách theo quy định.

3. Thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng và pháp luật của nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công. Xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; kiên quyết xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

4. Tiếp tục thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện đổi mới khu vực sự nghiệp công theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) nhằm giảm chi thường xuyên cho ngân sách, tăng nguồn lực cho chi đầu tư và thực hiện chính sách an sinh xã hội, xử lý các vấn đề cấp bách về thiên tai, dịch bệnh.

5. Kiểm soát chặt chẽ bội chi và nợ của chính quyền địa phương, đảm bảo dư nợ trong hạn mức cho phép. Ưu tiên bố trí nguồn bảo đảm trả nợ đến hạn đầy đủ, đúng hạn. Chỉ thực hiện vay để đầu tư cho các danh mục dự án cụ thể khi chứng minh được hiệu quả kinh tế - xã hội và khi đã xác định được nguồn trả nợ. Việc huy động và sử dụng vốn vay ODA và vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài phải bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, tập trung cho một số lĩnh vực chủ chốt để đảm bảo phát huy được tối đa hiệu quả kinh tế, ưu tiên đầu tư cho các dự án trọng điểm, trực tiếp thúc đẩy tăng trưởng gắn với phát triển bền vững, có hiệu ứng lan tỏa.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. UBND thành phố, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố và các cấp chính quyền địa phương theo chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Kinh tế - Ngân sách, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi, quyền hạn giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

CHỦ TỊCH
Lương Nguyễn Minh Triết